

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Số: 08 /GP-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày 19 tháng 02 năm 2016

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Lân Luông III, xã Đồng Tiến,
huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Xét hồ sơ của Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, nộp ngày 25/01/2016;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 47/TTr-STNMT ngày 04/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 4,5 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khếp góc I, II, III, IV, V, VI, VII có tọa độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác: + 65 m

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng địa chất: 2.485.914 m³ (Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh tính từ ngày 01/01/2014).

- Trữ lượng khai thác: 1.949.333 m³.

4. Khối trữ lượng khai thác: Tại một phần khối trữ lượng cấp 1-121 trong khu vực đã được UBND tỉnh phê duyệt.

5. Công suất khai thác: 80.000 m³/năm.

6. Thời hạn khai thác: 23 năm (đến tháng 10/2039 kể từ ngày ký Giấy phép).

Điều 2. Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến có trách nhiệm:

1. Chậm nhất sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lân Luông III và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009 của UBND tỉnh và Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 14/9/2012 của UBND tỉnh về việc chuyển quyền khai thác khoáng sản trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009.

Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến chỉ được phép tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép này sau khi nộp hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu hoạt động khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác mỏ cho cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận: *LS*

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(03b);
- CVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, TH;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Đồng Tiến;
- Công ty CP khai thác đá Đồng Tiến;
- Lưu: VT, (HẠNH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lý Vinh Quang

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn**

Số đăng ký: *03*./ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày 22 tháng 02 năm 2016

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Duyệt



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LANG SƠN**

Phụ lục số 01

**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI
LÂN LƯƠNG III, XÃ ĐỒNG TIỀN, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LANG SƠN**
(Kèm theo Giấy phép khai thác số **08** /GP-UBND
ngày **19/02/2016** của UBND tỉnh)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, múi chiều 3°)	
	X (m)	Y (m)
I	2381 428	390 250
II	2381 285	390 244
III	2381 266	390 202
IV	2381 358	390 050
V	2381 471	389 999
VI	2381 541	390 022
VII	2381 544	390 112
Diện tích: 4,5 ha		

Cũ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 1 năm 2016

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG LẠNG SƠN	
Số: 596	ĐẾN
Ngày: 25/01/2016	Chuyển:
Lưu hồ sơ số:	

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH
GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến

Trụ sở tại: thôn Lân Luông, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: 0253.828.929

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4900681077 đăng ký lần đầu ngày 06/10/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 25/12/2013 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp.

Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000170 điều chỉnh lần thứ 02 ngày 10/04/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn cấp cho Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến.

Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy phép khai thác số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009 về việc khai thác mỏ đá Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Quyết định chuyển quyền khai thác khoáng sản số 1318/QĐ-UBND ngày 19/9/2012, với các nội dung sau:

- Diện tích : 30,78ha;
- Trữ lượng mỏ : 11.217.028 m³ thuộc khối trữ lượng 1-121 và 2-122 đã được phê duyệt trữ lượng theo Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 04/07/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn.
- Công suất khai thác : 350.000m³/năm ;
- Thời hạn khai thác : 30 năm(từ tháng 10/2009 đến tháng 10/2039) ;
- Loại khoáng sản : đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường;

Sau khi có giấy phép khai thác Doanh nghiệp đã tiến hành xây dựng cơ bản và đưa mỏ vào khai thác, tuy nhiên do nhu cầu của thị trường hiện nay công suất khai thác không đạt so với dự án. Do trữ lượng khoáng sản được cấp phép lớn, thời gian khai thác còn lại và công suất khai thác trung bình hàng năm không thể hết phần trữ lượng chưa khai thác; Vì vậy, theo Khoản 4 Điều 11 của Nghị định 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Công ty Cổ

phần Khai thác đá Đồng Tiến đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản với các nội dung sau:

- Diện tích khu vực khai thác: 4,5 ha.
- Trữ lượng địa chất: 2.483.402 m³ một phần khối trữ lượng 1-121 đã được phê duyệt trữ lượng theo Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 04/07/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn.
- Trữ lượng khai thác: 1.949.333m³.
- Thân khoáng: lộ thiên.
- Công suất khai thác: 80.000m³ đá nguyên khối/năm tương đương 118.000 m³ đá nguyên khai/năm.
- Mức sâu khai thác: +65 m.
- Thời hạn khai thác: 24 năm, kể từ ngày ký Giấy phép điều chỉnh.
- Mục đích sử dụng khoáng sản: khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

GIÁM ĐỐC



Dương Văn Dũng

Số: ~~47~~ /TTr-STNMT

Lạng Sơn, ngày ~~04~~ tháng ~~02~~ năm 2016

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác mỏ đá vôi
Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Xét hồ sơ của Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, nộp ngày 25/01/2016,

Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, kết quả như sau:

- Mỏ đá vôi Lân Luông III được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009 cho Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến (sau đây gọi tắt là Công ty) với diện tích 30,78 ha, trữ lượng địa chất 23.646.538 m³, công suất khai thác 350.000 m³/năm, thời hạn khai thác 30 năm (đến tháng 10/2039). Do trữ lượng được cấp phép khai thác lớn, thời gian khai thác còn lại và công suất khai thác trung bình hàng năm không thể hết phần trữ lượng chưa khai thác, số tiền cấp quyền khai thác phải nộp lớn. Căn cứ Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ, Công ty lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Giang Sơn với nội dung như sau:

- + Diện tích khu vực khai thác điều chỉnh từ 30,78 ha xuống 4,5 ha;
- + Trữ lượng địa chất điều chỉnh từ 22.459.397 m³ xuống 2.485.914 m³ (Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh tính từ ngày 01/01/2014) và trữ lượng khai thác là 1.949.333 m³;
- + Công suất khai thác điều chỉnh từ 350.000 m³/năm xuống 80.000 m³/năm;
- Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản gồm:

+ Bản sao Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 04/7/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Dự án đầu tư khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định phê duyệt số 13/QĐ-ĐĐT ngày 12/4/2015 của Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến; Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 14121000170, chứng nhận lần đầu ngày 28/9/2009, chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 17/10/2013, chứng nhận thay đổi lần thứ 02 ngày 10/4/2015 của UBND tỉnh cấp cho Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Quyết định số 1723/QĐ-UBND ngày 14/9/2009 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác, chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Luông III, Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn”; Văn bản số 68/CV-ĐT ngày 24/01/2016 của Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến cam kết tiếp tục thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

+ Báo cáo giải trình trữ lượng mỏ đá vôi Lân Luông III so với trữ lượng địa chất đã được phê duyệt tại Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 04/7/2009 của UBND tỉnh.

+ Bản sao Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009 của UBND tỉnh cấp cho Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Nam Khánh kèm theo bản đồ khu vực khai thác khoáng sản; Quyết định 1318/QĐ-UBND ngày 14/9/2012 của UBND tỉnh về việc chuyển quyền khai thác khoáng sản từ Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Nam Khánh sang Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Liên quan đến vị trí khu vực điều chỉnh: Qua kiểm tra cho thấy khu vực điều chỉnh có diện tích 4,5 ha nằm trong khu vực 30,78 ha đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009.

- Liên quan đến trữ lượng địa chất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực điều chỉnh: Theo báo cáo giải trình trữ lượng trong ranh giới khu vực điều chỉnh và trữ lượng địa chất của mỏ đã được phê duyệt tại Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 04/7/2009 của UBND tỉnh cho thấy:

+ Tổng trữ lượng địa chất trong khu vực 4,5 ha là 2.586.435 m³ (gồm trữ lượng đã khai thác từ khi được cấp phép đến nay và trữ lượng chưa khai thác);

+ Trữ lượng đã khai thác từ khi được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009 đến ngày 31/12/2013 là 100.521 m³;

+ Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh (4,5 ha) tính từ ngày 01/01/2014 là 2.485.914 m³.

Từ kết quả thẩm định trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009 như sau:

1. Cho phép Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác: 4,5 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc I, II, III, IV, V, VI, VII có toạ độ xác định trên bản đồ hệ toạ độ VN2000 kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, múi chiếu 3° theo Phụ lục Tờ trình này.

- Mức sâu khai thác: + 65 m.

- Trữ lượng địa chất: 2.485.914 m³ (Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh tính từ ngày 01/01/2014).

- Trữ lượng khai thác: 1.949.333 m³.

- Khối trữ lượng khai thác: Tại một phần khối trữ lượng cấp 1-121 trong khu vực đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Công suất khai thác: 80.000 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 23 năm (đến tháng 10/2039).

2. Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến có trách nhiệm:

- Chậm nhất sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định.

- Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

- Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lân Luông III và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu

không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty CP khai thác đá Đồng Tiến;
- Lưu: VT, KS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Duyệt



UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

PHỤ LỤC
RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI LÂN LUÔNG III,
XÃ ĐỒNG TIẾN, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Tờ trình số **47/TTr-STNMT** ngày **04/02/2016**
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trục 107 ⁰ 15' múi chiều 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
I	2381 428	390 250
II	2381 285	390 244
III	2381 266	390 202
IV	2381 358	390 050
V	2381 471	389 999
VI	2381 541	390 022
VII	2381 544	390 112
Diện tích: 4,5 ha		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08 /GP-UBND

Lạng Sơn, ngày 19 tháng 02 năm 2016

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Lân Luông III, xã Đồng Tiến,
huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Xét hồ sơ của Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, nộp ngày 25/01/2016;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 47/TTr-STNMT ngày 04/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 4,5 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khếp góc I, II, III, IV, V, VI, VII có tọa độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác: + 65 m

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng địa chất: 2.485.914 m³ (Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh tính từ ngày 01/01/2014).

- Trữ lượng khai thác: 1.949.333 m³.

4. Khối trữ lượng khai thác: Tại một phần khối trữ lượng cấp 1-121 trong khu vực đã được UBND tỉnh phê duyệt.

5. Công suất khai thác: 80.000 m³/năm.

6. Thời hạn khai thác: 23 năm (đến tháng 10/2039 kể từ ngày ký Giấy phép).

Điều 2. Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến có trách nhiệm:

1. Chậm nhất sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Đề án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lân Luông III và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009 của UBND tỉnh và Quyết định số 1318/QĐ-UBND ngày 14/9/2012 của UBND tỉnh về việc chuyển quyền khai thác khoáng sản trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009.

Công ty Cổ phần khai thác đá Đồng Tiến chỉ được phép tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép này sau khi nộp hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu hoạt động khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác mỏ cho cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận: *LB*

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(03b);
- CVP UBND tỉnh, các phòng: KTN, TH;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Đồng Tiến;
- Công ty CP khai thác đá Đồng Tiến;
- Lưu: VT, (HẠNH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lý Vinh Quang

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn**

Số đăng ký: *03*.../ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày *22* tháng *02* năm 2016

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Duyệt



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Phụ lục số 01

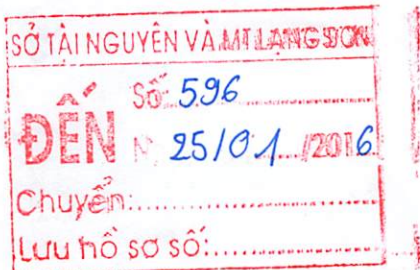
**RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI
LÂN LƯƠNG III, XÃ ĐỒNG TIẾN, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**
(Kèm theo Giấy phép khai thác số 08 /GP-UBND
ngày 19/02/2016 của UBND tỉnh)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, múi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
I	2381 428	390 250
II	2381 285	390 244
III	2381 266	390 202
IV	2381 358	390 050
V	2381 471	389 999
VI	2381 541	390 022
VII	2381 544	390 112
Diện tích: 4,5 ha		

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 1 năm 2016



**ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH
GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến

Trụ sở tại: thôn Lân Luông, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

Điện thoại: 0253.828.929

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4900681077 đăng ký lần đầu ngày 06/10/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 25/12/2013 do Phòng đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp.

Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000170 điều chỉnh lần thứ 02 ngày 10/04/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn cấp cho Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến.

Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp giấy phép khai thác số 2170/GP-UBND ngày 30/10/2009 về việc khai thác mỏ đá Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và Quyết định chuyển quyền khai thác khoáng sản số 1318/QĐ-UBND ngày 19/9/2012, với các nội dung sau:

- Diện tích : 30,78ha;
- Trữ lượng mỏ : 11.217.028 m³ thuộc khối trữ lượng 1-121 và 2-122 đã được phê duyệt trữ lượng theo Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 04/07/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn.
- Công suất khai thác : 350.000m³/năm ;
- Thời hạn khai thác : 30 năm(từ tháng 10/2009 đến tháng 10/2039) ;
- Loại khoáng sản : đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường;

Sau khi có giấy phép khai thác Doanh nghiệp đã tiến hành xây dựng cơ bản và đưa mỏ vào khai thác, tuy nhiên do nhu cầu của thị trường hiện nay công suất khai thác không đạt so với dự án. Do trữ lượng khoáng sản được cấp phép lớn, thời gian khai thác còn lại và công suất khai thác trung bình hàng năm không thể hết phần trữ lượng chưa khai thác; Vì vậy, theo Khoản 4 Điều 11 của Nghị định 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Công ty Cổ

phần Khai thác đá Đồng Tiến đề nghị điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản với các nội dung sau:

- Diện tích khu vực khai thác: 4,5 ha.
- Trữ lượng địa chất: 2.485.914 m³ một phần khối trữ lượng 1-121 đã được phê duyệt trữ lượng theo Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 04/07/2009 của UBND tỉnh Lạng Sơn (Trữ lượng tính từ ngày 1/1/2014).
- Trữ lượng khai thác: 1.949.333m³.
- Thân khoáng: lộ thiên.
- Công suất khai thác: 80.000m³ đá nguyên khối/năm tương đương 118.000 m³ đá nguyên khai/năm.
- Mức sâu khai thác: +65 m.
- Thời hạn khai thác: 24 năm, kể từ ngày ký Giấy phép điều chỉnh.
- Mục đích sử dụng khoáng sản: khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

Công ty Cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến cam đoan thực hiện đúng quy định của pháp luật về khoáng sản và quy định của pháp luật khác có liên quan./.

GIÁM ĐỐC

Dương Văn Dũng

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ ĐIỀU CHỈNH

Số: 14121000170

Chứng nhận lần đầu ngày 28 tháng 9 năm 2009

Chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 17 tháng 10 năm 2013

Chứng nhận thay đổi lần thứ 02 ngày 10 tháng 4 năm 2015

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư Dự án khai thác, chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng của Công ty cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm tra số 130/BC-SKHĐT ngày 07/4/2015,

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000170 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 28/9/2009, cấp thay đổi lần thứ 01 ngày 17/10/2013 cho Dự án đầu tư khai thác, chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng do Công ty cổ phần Khai thác đá Đồng Tiến làm chủ đầu tư, với nội dung sau:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung của Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000170 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 28/9/2009, cấp thay đổi lần thứ 01 ngày 17/10/2013 như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Luông III, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng.

2. Diện tích đất dự kiến sử dụng: 6,88 ha, trong đó:

+ Diện tích khai trường: 5,66 ha;

+ Diện tích mặt bằng sản công nghiệp: 1,22 ha.

Hình thức sử dụng đất: thuê đất với Nhà nước.

3. Quy mô dự án: đầu tư khai thác đá vôi với công suất 80.000 m³ đá nguyên khối/năm tương đương 118.000 m³ đá nguyên khai/năm.

4. Tổng mức đầu tư: 18.476 triệu đồng, trong đó:

- Chi phí xây dựng: 8.696 triệu đồng;

- Chi phí thiết bị: 7.218 triệu đồng;

- Chi phí đền bù GPMB: 320 triệu đồng;

- Chi phí QLDA, chi phí khác: 1.362 triệu đồng;

- Chi phí dự phòng: 880 triệu đồng.

Điều 2. Mọi điều khoản khác không đề cập đến được giữ nguyên theo Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000170 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp chứng nhận lần đầu ngày 28/9/2009, cấp thay đổi lần thứ 01 ngày 17/10/2013 cho Dự án.

Điều 3. Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc, Chủ đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Bản sao Giấy chứng nhận đầu tư gửi các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; UBND huyện Hữu Lũng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang